

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/DS-ST
Ngày: 15 - 6 -2020
V/v tranh chấp Đòi tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Lin
2. Ông Nguyễn Thanh Hoàng

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 02/2020/TLST- DS ngày 03 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp: “*Đòi tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2020/QĐXXST - DS ngày 15 tháng 6 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Bích L, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp RS, xã MHB, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1974

Địa chỉ HKTT: Ấp RS, xã MHB, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 10 năm 2019, trong những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, bà Bùi Thị Bích L trình bày:

Bà Nh là hội viên còn bà là thảo hội nên bà Nh có tham gia chơi hội với bà, do bà Nh không có tiền đóng hội chết nên ngày 10/10/2018, bà có bà Nh mượn 200.000.000 đồng để chàng hội. Sau đó bà có cho bà Nh hốt hội và trừ dần hết 100.000.000 đồng, bà Nh còn nợ lại 100.000.000 đồng. Tại phiên tòa ngày 10/9/2019, bà Nh có kiện bà đòi số tiền là 443.164.800 đồng. Bà có yêu cầu khấu trừ 100.000.000 đồng nhưng bà Nh có thừa nhận nhưng không đồng ý khấu trừ. Do bà không có yêu cầu phản tố trong vụ án nên không được Tòa án xem xét. Nay bà

khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nh trả cho bà 100.000.000 đồng và tiền lãi là 14.000.000 đồng. Tổng cộng là 114.000.000 đồng. Tuy nhiên ngày 27/5/2020 bà có ý kiến không yêu cầu Tòa án tính lãi chỉ đòi 100.000.000 đồng.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Nh: Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không phản hồi ý kiến gì về việc giải quyết vụ án của Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án: “*Tranh chấp Đòi tài sản*” vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa theo quy định Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Bà Bùi Thị Bích L cho rằng bà Nguyễn Thị Nh xâm phạm quyền lợi của bà nên bà có quyền khởi kiện theo quy định Điều 186 BLTTDS, vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 184 BLTTDS. Bà Nguyễn Thị Nh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Nh. .

[2] Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của bà Bùi Thị Bích L có trong hồ sơ, lời trình bày của bà Nh trong phiên tòa ngày 10/9/2019 thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Bà Nh có tham gia hợp đồng góp hụi với bà Bùi Thị Bích L các dây hụi ngày 07/10/2018, 17/10/2018 và 21/10/2018 và hụi tuần mở vào ngày 02/8/2018, 10/8/2018 và 02/10/2018. Hai bên thống nhất bà L có nợ bà Nh là 413.400.000 đồng và thống nhất số tiền lãi là 29.764.800 đồng. Tại bản án số 136 ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa đã buộc bà L trả cho bà Nh 443.164.800 đồng. Tại phiên tòa ngày 10/9/2019, và L có nại rằng bà Nh có nợ bà 100 triệu bà đề nghị khấu trừ. Bà Nh thừa nhận có nợ 100 triệu của bà L nhưng không đồng ý khấu trừ. Do bà L không có yêu cầu phản tố nên không đề cập xem xét trong bản án số 136 ngày 10/9/2019. Do đó Hội đồng xét xử đối chiếu biên bản phiên tòa ngày 10/9/2019 thì bà Nh còn nợ bà L là 100.000.000 đồng nhưng không nêu thời gian mượn là ngày nào nên Hội đồng xét xử lấy ngày 10/9/2019 là ngày mà bà Nh nợ bà L 100.000.000 đồng. Nhưng bà Nh không có thiện chí trả bà L nên cần buộc bà Nh trả bà L 100.000.000 đồng là phù hợp với Điều 166 Bộ luật dân sự 2015. Bà L không yêu cầu tính lãi nên không đề cập xem xét.

[3] Về án phí: bà Nh phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn Điều 35, Điều 184, Điều 186, khoản 3 Điều 200, Điều 271, Điều 273 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 166 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 2014 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1/Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bùi Thị Bích L “*Tranh chấp Đòi tài sản*” với bà Nguyễn Thị Nh.

Buộc bà Nguyễn Thị Nh trả cho bà Bùi Thị Bích L 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Áp dụng khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tính lãi chậm thi hành.

2/ Về án phí: Buộc bà Nh phải nộp 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại bà Bùi Thị Bích L 2.830.000 đồng theo biên lai số 4449 ngày 03/01/2020 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA huyện Đức Hòa;
- Lưu.

Nguyễn Thị Mộng Thúy